

Số: /BC-BGTVT

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

**BÁO CÁO**

**Về lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong dự án Luật Đường bộ**  
(*Tài liệu gửi Bộ Tư pháp thẩm định*)

**I. VIỆC LỒNG GHÉP VẤN ĐỀ BÌNH ĐẲNG GIỚI TRONG DỰ ÁN LUẬT ĐƯỜNG BỘ**

**1. Mục tiêu lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong dự án Luật Đường bộ**

Việc lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong dự án Luật Đường bộ đảm bảo hướng tới các mục tiêu sau:

- Bảo đảm cụ thể hóa các quy định về lĩnh vực giao thông đường bộ nhằm đảm bảo an toàn giao thông đường bộ, bảo vệ quyền con người đã được ghi nhận trong Hiến pháp năm 2013, các bộ luật, luật đã được Quốc hội thông qua.

- Bảo đảm tính đồng bộ, thống nhất trong các quy định của dự án Luật Đường bộ với các quy định pháp luật hiện hành về bình đẳng giới.

- Bảo đảm tương thích với các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên, đặc biệt là Công ước CEDAW; phù hợp với khuyến nghị chung của Ủy ban CEDAW liên quan đến việc bảo đảm các quyền con người của nữ giới và nam giới trong mọi lĩnh vực đời sống chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội và gia đình.

- Bên cạnh đó, việc lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong dự án Luật Đường bộ nhằm tạo cơ sở pháp lý, thiết lập cơ chế bình đẳng giới thực chất giữa nam giới và nữ giới trong tiếp cận công lý và bình đẳng trước pháp luật.

**2. Về việc thực hiện quy trình, thủ tục lồng ghép vấn đề bình đẳng giới**

Hồ sơ dự án Luật Đường bộ được xây dựng đảm bảo theo trình tự, thủ tục quy định tại Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật. Trong quá trình xây dựng dự án Luật đã được thực hiện việc lồng ghép vấn đề bình đẳng giới vào quá trình đánh giá tác động về kinh tế, xã hội đối với nam và nữ dựa trên 04 tiêu chí: cơ hội, điều kiện, năng lực thực hiện và hưởng thụ các quyền, lợi ích của mỗi giới khi thực hiện chính sách theo các nội dung:

- Xác định vấn đề bình đẳng giới và các biện pháp giải quyết trong lĩnh vực mà dự án Luật điều chỉnh; trong đó xác định có hay không vấn đề giới, phân tích các nguyên nhân, bất cập của vấn đề giới.

- Đánh giá tác động kinh tế, xã hội, giới, tác động của thủ tục hành chính và tác động đối với hệ thống pháp luật của từng giải pháp chính sách giải quyết vấn đề bao gồm cả vấn đề về giới.

- Dự báo tác động của các chính sách, quy định trong dự án Luật khi được ban hành đối với nữ và nam; tổng hợp, so sánh kết quả đánh giá tác động của các chính sách quy định trong dự án Luật, đề xuất giải pháp tối ưu giải quyết vấn đề về giới.

- Xác định cơ quan có thẩm quyền ban hành chính sách, cơ quan chịu trách nhiệm thi hành chính sách và nguồn lực bảo đảm thi hành chính sách, trong đó bao gồm các vấn đề về giới trong phạm vi Luật điều chỉnh.

- Xây dựng báo cáo đánh giá tác động, lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong dự án Luật.

Việc xây dựng dự án Luật Đường bộ được thực hiện dựa trên nguyên tắc bình đẳng nam, nữ và không phân biệt đối xử về giới, cụ thể hóa và đảm bảo quyền con người theo tinh thần của Hiến pháp năm 2013 “*nguyên tắc cơ bản về bình đẳng giới là một căn cứ quan trọng của việc rà soát để sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật*” (Khoản 2 Điều 20 Luật bình đẳng giới năm 2006); đảm bảo nguyên tắc “*xoá bỏ phân biệt đối xử về giới, tạo cơ hội như nhau cho nam và nữ trong phát triển kinh tế - xã hội và phát triển nguồn nhân lực, tiến tới bình đẳng giới thực chất giữa nam, nữ và thiết lập, củng cố quan hệ hợp tác, hỗ trợ giữa nam, nữ trong mọi lĩnh vực của đời sống xã hội và gia đình*” (Điều 4 Luật Bình đẳng giới năm 2006).

### **3. Về quá trình thực hiện lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong dự án Luật Đường bộ**

Thực hiện đúng tinh thần không phân biệt vị trí, vai trò và trách nhiệm của các giới khác nhau trong công tác đảm bảo trật tự an toàn xã hội nói chung và an toàn giao thông đường bộ nói riêng, dự thảo Luật Đường bộ không có nội dung quy định về giới tính.

Theo quy định tại Điều 21 Luật Bình đẳng giới năm 2006 và các quy định có liên quan của Nghị định số 48/2009/NĐ-CP ngày 19/5/2009 của Chính phủ về lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, Ban soạn thảo, Tổ Biên tập của dự án Luật được thành lập, cơ cấu thành phần dựa trên ba yêu cầu cơ bản:

- Thứ nhất, bảo đảm được quy định chung của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

- Thứ hai, đáp ứng được những đặc thù về đối tượng, phạm vi điều chỉnh của dự án Luật;

- Thứ ba, đáp ứng được yêu cầu về lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong thực hiện dự án Luật với sự tham gia của đại diện cơ quan, tổ chức có thẩm quyền có liên quan đến vấn đề về giới.

Trong quá trình soạn thảo dự án Luật, danh sách của các cơ quan tham gia Ban soạn thảo có 16/40 là nữ (chiếm 40%), Tổ biên tập có 28/60 là nữ (chiếm 47%) đảm bảo nguyên tắc “*nam, nữ có vị trí, vai trò ngang nhau, được tạo điều*

*kiện và cơ hội phát huy năng lực của mình cho sự phát triển của cộng đồng, của gia đình và thụ hưởng như nhau về thành quả của sự phát triển đó” (Điều 5 Luật Bình đẳng giới năm 2006).*

## **II. ĐÁNH GIÁ TÁC ĐỘNG XÃ HỘI, TÁC ĐỘNG VỀ GIỚI CỦA CÁC CHÍNH SÁCH TRONG DỰ ÁN LUẬT ĐƯỜNG BỘ**

Hồ sơ dự án Luật Đường bộ đã được Chính phủ thông qua và thống nhất 03 chính sách cơ bản như sau:

### **1. Chính sách 1: Hoàn thiện khung pháp lý về kết cấu hạ tầng đường bộ**

#### ***1.1 Tác động về xã hội***

- Đối với nhà nước:

+ Đảm bảo sự kết nối liên thông về giao thông, kinh tế - xã hội từ nông thôn đến thành thị, giữa các miền trong cả nước; có cơ chế để bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông nông thôn nói riêng và bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ nói chung, làm tăng hiệu quả và nguồn lực của xã hội trong việc phát triển kinh tế xã hội của hơn 193.155,6 tỷ đồng được đầu tư từ ngân sách nhà nước cho mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

+ Đảm bảo tính đồng bộ giữa hệ thống kết cấu hạ tầng từ trung ương đến địa phương.

+ Đẩy mạnh thực hiện chủ trương phân cấp, phân quyền trong quản lý nhà nước về hoạt động đường bộ.

+ Làm rõ được trách nhiệm của các cơ quan quản lý nhà nước trong việc phát triển đồng bộ hệ thống giao thông đường bộ, trong việc phân loại, điều chỉnh, kết nối giao thông đường bộ để đảm bảo nguyên tắc vận hành thông suốt và an toàn, giảm chi phí vận chuyển.

+ Tạo sự minh bạch về trách nhiệm của các chủ thể liên quan đến công tác quản lý, đầu tư, khai thác, bảo trì, bảo vệ kết cấu hạ tầng đường bộ.

+ Huy động được mọi nguồn lực xã hội cho việc đầu tư, phát triển kết cấu hạ tầng giao thông nói chung, đường cao tốc nói riêng, giảm gánh nặng cho ngân sách nhà nước.

+ Đáp ứng được yêu cầu hiện đại hóa công tác quản lý, điều hành giao thông vận tải.

+ Bảo đảm các yếu tố kỹ thuật và an toàn giao thông của công trình đường bộ cho người và phương tiện tham gia giao thông từ quy trình lập dự án, thiết kế, thi công trước và trong quá trình khai thác. Mạng lưới giao thông đường bộ được quản lý thống nhất từ trung ương đến địa phương.

+ Khuyến khích được người dân, doanh nghiệp sử dụng các phương tiện giao thông sử dụng năng lượng sạch, năng lượng tái tạo, giảm ô nhiễm môi trường do số lượng phương tiện sử dụng động cơ đốt trong giảm.

- Đối với người dân:

+ Được vận hành phương tiện trên hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ, có hạ tầng đáp ứng cho phương tiện sử dụng năng lượng tái tạo, năng lượng điện.

+ Được thụ hưởng những giá trị dịch vụ chất lượng và có mức chi phí phù hợp từ hệ thống kết cấu hạ tầng thông minh, hiện đại, êm thuận và nổi dãi, thông suốt mọi miền trên đất nước.

- Đối với doanh nghiệp:

+ Được vận hành trên hệ thống kết cấu hạ tầng giao thông đồng bộ, hiện đại, êm thuận, có hạ tầng kỹ thuật sẵn sàng đáp ứng cho các phương tiện hiện đại, sử dụng năng lượng sạch, năng lượng tái tạo.

+ Tiết kiệm chi phí về nhiên liệu, về thời gian, tăng hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp.

+ Có nhiều cơ hội để đầu tư vào hệ thống kết cấu hạ tầng đường bộ như đầu tư, khai thác, vận hành đường bộ, đầu tư bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ đường bộ, hình thành nên những doanh nghiệp kinh doanh kết cấu hạ tầng lớn mạnh, có sức mạnh và kinh nghiệm để vươn ra đầu tư quốc tế trong lĩnh vực này.

### ***1.2 Tác động về giới:***

Chính sách không ảnh hưởng đến cơ hội, điều kiện, năng lực thực hiện và thụ hưởng các quyền, lợi ích của mỗi giới do chính sách được áp dụng chung, không phân biệt.

## **2. Chính sách 2: hoàn thiện khung pháp lý trong hoạt động vận tải đường bộ**

### ***2.1. Tác động về xã hội***

- Đối với nhà nước:

+ Bảo đảm cho hoạt động vận tải được linh hoạt hơn, đáp ứng được yêu cầu thực tiễn phát sinh đối với các loại hình kinh doanh vận tải mới. Chính phủ có thể ban hành các chính sách mới để kiểm soát các hình thức kinh doanh vận tải mới phù hợp với thực tiễn phát sinh mà không cần phải chờ sửa Luật như hiện nay.

+ Cắt giảm các điều kiện kinh doanh không cần thiết, không phù hợp với thực tiễn và thiếu tính khả thi.

+ Tạo điều kiện cho thị trường vận tải đường bộ được phát triển hiện đại, phù hợp và đáp ứng với xu thế phát triển của quốc tế. Thúc đẩy được các nguồn lực của xã hội trong việc phát triển thị trường vận tải theo xu hướng quy mô, hiện đại.

+ Tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh, công bằng và bình đẳng giữa các loại hình vận tải, khi đó các đơn vị kinh doanh vận tải sẽ tập trung hơn vào công tác quản lý an toàn giao thông và chất lượng dịch vụ.

- Đối với người dân:

+ Được thụ hưởng những dịch vụ vận tải chất lượng, phù hợp với nhu cầu của cá nhân.

+ An toàn hơn khi sử dụng các loại hình vận tải mới được nhà nước thừa nhận.

+ Tiết giảm được chi phí đi lại, tiết kiệm được thời gian vận chuyển.

- Đối với doanh nghiệp:

+ Thuận lợi khi thực hiện các hoạt động kinh doanh vận tải đường bộ do các điều kiện kinh doanh được quy định linh hoạt, phù hợp với thực tế.

+ Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa gia nhập thị trường vận tải đường bộ.

+ Tạo điều kiện cho các doanh nghiệp cung cấp hỗ trợ dịch vụ vận tải, cung cấp giải pháp phần mềm hoạt động hiệu quả.

+ Cắt giảm được các chi phí về nhân lực điều hành, bộ máy tổ chức cơ cấu gọn nhẹ do ứng dụng các trí tuệ nhân tạo trong hoạt động điều hành vận tải.

+ Kết nối với khách hàng nhanh hơn, thuận tiện hơn thông qua việc ứng dụng khoa học, công nghệ, các đơn vị cung cấp dịch vụ hỗ trợ vận tải.

## ***2.2. Tác động về giới***

Chính sách không ảnh hưởng đến cơ hội, điều kiện, năng lực thực hiện và thụ hưởng các quyền, lợi ích của mỗi giới do chính sách được áp dụng chung, không phân biệt.

Trên đây là Báo cáo về lồng ghép vấn đề bình đẳng giới trong quá trình lập đề nghị xây dựng và đánh giá tác động xã hội, tác động về giới của chính sách trong dự án Luật Đường bộ./.

### ***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Bộ trưởng (để b/c);
- Các Vụ thuộc Bộ;
- Thanh tra Bộ;
- Văn phòng Bộ;
- Các Cục: ĐBVN, ĐCTVN, ĐKVN, QLĐTXD;
- Lưu: VT, PC.

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG**

**Lê Đình Thọ**